

Số:45/2018/QĐST-VHNGĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 42/2018/TLST-VHNGĐ ngày 30/01/2018, giữa:

Người yêu cầu:

Chị Nguyễn Thị M; sinh năm 1987; hộ khẩu thường trú: Số 91 phố Đ, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội; hiện ở tại: Ngõ 41 phố T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Và anh Vương Tuấn A; sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Số 91 phố Đ, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội .

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212 , Điều 213, Điều 361 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01/02/2018.

XÉT THẤY

Chị Nguyễn Thị M và anh Vương Tuấn A tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 25/02/2009 (Giấy chứng nhận kết hôn số 17, quyển số 01) tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc, đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01/02/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị M và anh Vương Tuấn A.

II- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có một con chung là: Vương Tuấn M; sinh ngày 29/8/2009.

Sau khi ly hôn, anh Vương Tuấn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vương Tuấn M; sinh ngày 29/8/2009, đến năm cháu M đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng tiền nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Chị Nguyễn Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

+ Động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

+ Công nợ: Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

III- Lệ phí việc hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu cả 300.000đ, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí chị đó nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - theo Biên lai số 0002066 ngày 30/01/2018.

IV- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND ph.Đ, HK, HN
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền Hứa